

Vĩnh Thuận, ngày 07 tháng 8 năm 2017

Số: 85/2017/QĐST-HNGĐ
Về việc ly hôn và nuôi con

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Lê Quang N, sinh năm 1980; địa chỉ: khu phố 2, thị trấn X, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

* *Bị đơn*: Chị Huỳnh Bích A, sinh năm 1987; địa chỉ: khu phố 2, thị trấn X, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang N, sinh năm 1980 và chị Huỳnh Bích A, sinh năm 1987, cùng địa chỉ: khu phố 2, thị trấn X, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về con chung: Anh Lê Quang N và chị Huỳnh Bích A có 01 người con chung là Lê Huỳnh T, sinh ngày 01/4/2012, giới tính nữ. Anh N và chị A thỏa thuận giao T cho chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; hiện tại T đang sống chung với anh N nên anh N có nghĩa vụ giao T cho chị A và có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở.

Trường hợp chị A vi phạm nghĩa vụ nuôi con hoặc không còn đủ điều kiện nuôi con thì anh N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[2] Về cấp dưỡng: Anh N và chị A thỏa thuận anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), cấp dưỡng đến khi T tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính kể từ tháng 8/2017, anh N giao tiền cấp dưỡng cho chị A vào ngày 15 hàng tháng.

[3] Về tài sản chung: Anh N và chị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh N và chị A đều khai không có nợ chung.

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các đương sự tự thỏa thuận được với nhau trước khi mở phiên tòa thì phải chịu 50% mức án phí, cụ thể: Án phí hôn nhân là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, tổng án phí là 300.000 đồng; các đương sự thỏa thuận anh N chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 03145 ngày 23/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- UBND thị trấn X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Trường Hận